TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2021/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 21 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm số 278/2010/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2010 về việc "Tranh chấp thừa kế";

Xét thấy: Ngày 15 tháng 01 năm 2021, nguyên đơn bà Lê Thị Minh Tr và bà Lê Thị Minh T có đơn rút toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện; Ngày 19 tháng 01 năm 2021, bị đơn bà Lê Kim Đ có đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 278/2010/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2010 về việc "Tranh chấp thừa kế", giữa:

Nguyên đơn:

1. Bà Lê Thị Minh Tr1, sinh năm 1973.

2. Bà Lê Thị Minh T1, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Số 230 đường D, Phường G, Quận M, Thành phố H.

Bị đơn: Bà Lê Kim Đ, sinh năm 1939.

Địa chỉ thường trú: Số 230A đường D, Phường G, Quận M, Thành phố H.

Địa chỉ liên lạc: Số 286 đường H, Phường B, Quận M, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1946.

Địa chỉ: Canada.

2. Ông Nguyễn Thanh Ng, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Canada.

3. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1955.

Địa chỉ: USA.

4. Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Canada.

5. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Canada.

6. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Hoa Kỳ.

7. Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1951.

8. Ông Nguyễn Thanh Ng, sinh năm 1953.

Cùng địa chỉ: Nhật Bản.

9. Bà Lê Thức D, chết ngày 25/10/2010.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Dân:

9.1. Ông Lê Trung Nh, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Canada.

9.2. Ông Lê Trung Ng, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Canada.

9.3. Bà Lê Thị Hoàng O, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Canada.

9.4. Bà Lê Thị Hoàng Y, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Canada.

9.5. Ông Lê Trung L, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Canada.

9.6. Bà Lê Thị Hoàn K, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Canada.

9.7. Bà Lê Thị Hoàng D, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Canada.

9.8. Ông Lê Trung M, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Canada.

9.9. Bà Lê Thị Minh H, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Canada

10. Ông Lê Thành T, chết năm 2013.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Tâm:

10.1. Nang M.

Địa chỉ: Pháp.

10.2. Yan P.

10.3. Sabrina.

Địa chỉ: Nhật Bản.

11. Bà Lê Thị C, sinh năm 1938.

Địa chỉ: Hoa Kỳ.

12. Ông Lê Thành Th, sinh năm 1942.

Địa chỉ: Hoa Kỳ .

13. Ông Lê Thanh T, chết năm 2015.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông T:

13.1. Nguyễn Ngọc D.

13.2. Lê Bá C, sinh năm 1982.

13.3. Lê Hoàng V, sinh năm 1982.

13.4. Lê Minh Q, sinh năm 1982.

13.5. Lê Thiên T, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Pháp.

14. Bà Cao Thị H, sinh năm 1948.

15. Bà Lê Thị Minh Tr2, sinh năm 1971.

16. Bà Lê Thị Minh T2, sinh năm 1972.

17. Bà Lê Thị Minh Tr3, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Số 230 đường Bến Chương D, Phường G, Quận M, Thành phố H.

18. Ông Vũ Đức T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số 20 đường Trung L, Phường M, quận T, Thành phố H.

19. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 249 đường Bến Chương D, Phường G, Quận M, Thành phố H.

Địa chỉ tạm trú: Số 230 đường Bến Chương D, Phường G, Quận M, Thành phố H.

20. Ông Văn Trí H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 89/5 đường Nguyễn T, phường B, Quận M, Thành phố H.

21. Bà Bùi Thị Thu A, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số 1002 đường T, Phường M, Quận N, Thành phố H.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho bà Lê Thị Minh Tr1 số tiền tạm ứng án phí 36.000.000 (ba mươi sáu triệu) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2008/015335 ngày 24/6/2010 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H.

Trả lại cho bà Lê Kim Đ số tiền tạm ứng án phí 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AG/2010/04797 ngày 31/01/2013 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Tp.H;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. H;
- Cục Thi hành án dân sự Tp. H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thủy